

LAB WEEK 7:

cPanel Deployment

NGUYEN CONG LUC

nguyencongluc.82@gmail.com

Luc Nguyen | LinkedIn

0329206845

$M \dot{\mathcal{U}} C \, L \dot{\mathcal{U}} C$

MŲC TIÊU	4
Phần 1. Chuẩn bị hạ tầng	5
1.1 Request IP WAN từ leader	5
1.2 Kiểm tra IP WAN	5 5
1.3 Cài đặt Ubuntu 22.04 trên Proxmox theo cấu hình yêu cầu	
1.3.1 Cấu hình Cloud-Init trong Proxmox	
1.3.2 Cấu hình Hardware trong Proxmox	
1.3.3 Khởi động, kết nối vào máy ảo và kiểm tra dung lượng hi	
tại	
Phần 2. Cài đặt và thiết lập cPanel/WHM	8
2.1 Đăng ký cPanel Trial	8
2.1.1 Tải về cPanel	8
2.1.2 Đăng ký tài khoản cPanel Trial	
2.2 Tạo 1 hosting trên WHM cho domain	
Phần 3. Khám phá tính năng WHM và cPanel	
3.1 Tìm hiệu tính năng tại trang quản trị WHM (port 2087)	
3.2 Tìm hiểu các tính năng tại trang dành cho khách hàng (port 20	83)
•••••••••••••••••••••••••••••••••••••••	
Phần 4. Cầu hình nâng cao	18
4.1 Đăng ký license trial Softaculous	18
4.1.1 Chuẩn bị License Softaculous	
4.1.2 Bật ionCube Loaders trên máy chủ	
4.1.3 Tải và cài đặt Softaculous	
4.1.4 Kiểm tra Softaculous trên WHM/cPanel	
4.2 Cài đặt tự động mã nguồn wordpress thông qua softaculous tại	
mục root	
4.2.1 Cấu hình DNS Record	
4.2.2 Install WordPress	
4.2.3 Cấu hình WordPress	
4.2.4 Kiểm tra kết quả	
4.3 Tạo email đảm bảo gửi/nhận được và đáp ứng đủ 3 record: SPI	
DKIM và DMARC	
4.3.1 Lấy thông tin SPF, DKIM trong cPanel	27
4.3.2 Cấu hình DNS Record trong trang quản trị domain	
4.3.3 Tạo và đăng nhập tài khoản email	
4.3.4 Kiểm tra việc gửi email qua lại trên cPanel	
4.4 Tìm hiểu và cấu hình Service and Proxy Subdomains cho các d	
vụ của cPanel	-
4.4.1 Cài đặt	
4.4.2 Thêm bản ghi DNS Record tại website nhà cung cấp dom	
	50

4.4.3 Kiểm tra:	38
4.5 Cấu hình và cài đặt SSL thông qua tính năng AutoSSL	của cPanel.
•••••••	40
4.5.1 Bật AutoSSL	40
4.5.2 Chạy AutoSSL cho domain và kiểm tra kết quả	4 1

MUC TIÊU

Week 7: Control Panel - cPanel

Yêu cầu:

- Chuẩn bị domain nguyencongluc.online đã mua từ nhà cung cấp
- Request IP WAN từ leader. IP: 45.122.223.89/25 GW: 45.122.223.1
- Kiểm tra IP WAN tại trang https://verify.cpanel.net/app/verify xem đã có record hay chưa? Nếu có rồi thì không đăng ký trial được. Báo leader để đổi IP WAN. Nếu chưa có thì chuyển qua bước tiếp theo.
- Cài đặt Ubuntu 22.04 cấu hình CPU 2 core, RAM 4GB, Disk 40GB trên proxmox (Ban đầu RAM chỉ có 1 GB, Disk chỉ có 2 GB, phải tự nâng lên)
- Đăng ký cPanel trial.
- Tạo 1 hosting trên WHM cho domain.
- Tìm hiểu các tính năng tại trang quản trị WHM: port 2087 (https://ip:2087)
- Tìm hiểu các tính năng tại trang dành cho khách hàng: port 2083 (https://ip:2083)
- Đăng ký license trial softaculous: http://www.softaculous.com/softaculous/
- Cài đặt tự động mã nguồn wordpress thông qua softaculous tại thư mục root (public_html)
- Tạo email đảm bảo gửi/nhận được và đáp ứng đủ 3 record: SPF, DKIM và DMARC.
- Tìm hiểu cách cấu hình và cấu hình proxy service cho các dịch vụ của cPanel: https://docs.cpanel.net/knowledge-base/general-systems-administration/service-and-proxy-subdomains/
- Cấu hình và cài đặt SSL thông qua tính năng AutoSSL của cPanel.

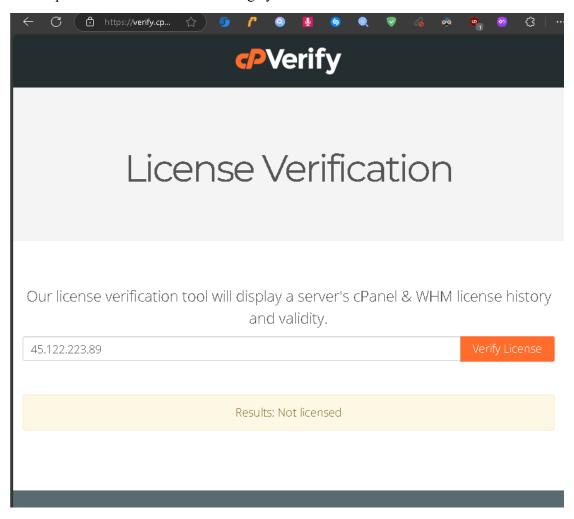
Phần 1. Chuẩn bị hạ tầng

1.1 Request IP WAN từ leader

- Yêu cầu: Nhận IP WAN từ leader. Ví dụ: IP: 45.122.223.89/25, Gateway (GW): 45.122.223.1.
- IP WAN là địa chỉ công cộng được sử dụng để truy cập từ bên ngoài vào máy chủ của bạn. Gateway là địa chỉ để máy chủ kết nối ra Internet.

1.2 Kiểm tra IP WAN

- Kiểm tra IP WAN tại trang https://verify.cpanel.net/app/verify để xác định xem IP đã có record (được đăng ký) hay chưa. Nếu có rồi thì không đăng ký trial được. Báo leader để đổi IP WAN. Nếu chưa có thì chuyển sang bước tiếp theo.
- Giải thích: cPanel không cho phép đăng ký bản trial trên IP đã được sử dụng trước đó. Việc kiểm tra giúp đảm bảo IP đủ điều kiện để đăng ký trial.
- Cách thực hiện:
- + Truy cập trang https://verify.cpanel.net/app/verify.
- + Nhập IP WAN (45.122.223.89) vào ô kiểm tra.
- =>Kết quả: IP chưa có record có thể đăng ký trial mới

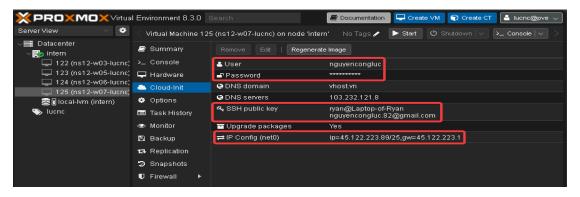


1.3 Cài đặt Ubuntu 22.04 trên Proxmox theo cấu hình yêu cầu

- Yêu cầu: Cài đặt hệ điều hành Ubuntu 22.04 với cấu hình CPU 2 core, RAM 4GB, Disk 40GB trên Proxmox (ban đầu RAM chỉ 1GB, Disk 2GB, cần nâng cấp).

1.3.1 Cấu hình Cloud-Init trong Proxmox

- Đặt Username, Password
- Thiết lập SSH public key để remote làm việc từ xa dễ dàng
- Chỉnh sửa IP Config cho card mạng

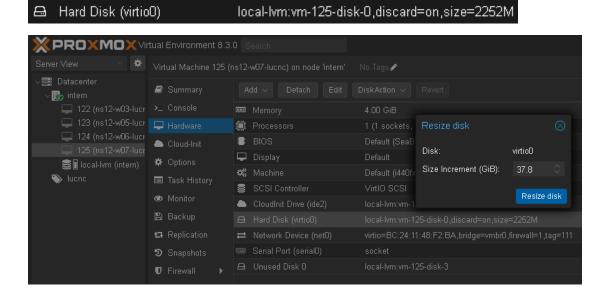


1.3.2 Cấu hình Hardware trong Proxmox

- Tăng RAM(Memory) lên 4GB.
- Tăng CPU(Processors) lên 2 core.



- Thêm 1 Hard Disk khoảng 37.8GB để mở rộng cho phân vùng 2.2 GB ban đầu thành 40GB. Sử dụng chức năng Resize Disk có sẵn trên proxmox để nâng dung lượng



1.3.3 Khởi động, kết nối vào máy ảo và kiểm tra dung lượng hiện tại

- Dùng SSH để truy cập máy ảo:

ssh -i "C:\Users\Nguyen Cong Luc\.ssh\id_rsa" root@45.122.223.89

```
C:\User=\Wguyen Cong Luc>sh -i "C:\Users\Mguyen Cong Luc\.ssh\id_rsa" root@M5.122.223.89
The authenticity of host "M5.122.223.89 (M5.122.223.89)" can't be established.
This key is not known by any other names.
Are you sure you want to continue connecting (yes/not/[fingerprint])? yes
Warning: Permanently added "M5.122.223.89" (ED25519) to the list of known hosts.
Welcome to Ubuntu 22.044.1 lls (GMU/Linux 5.15.0-48-generic x86_64)

**Documentation: https://habdcapo.connoical.com
**Support: https://bubuntu.com/advantage

System information as of Thu Mar 27 02:19:48 UTC 2025

System information as of Thu Mar 27 02:19:48 UTC 2025

System lade 0. 9097184875

Processes: 91
Users (1.98) 1.94 of 1.966B

278 updates can be applied immediately.
IB3 of these updates are standard security updates.
To see these additional updates run: apt list —upgradable

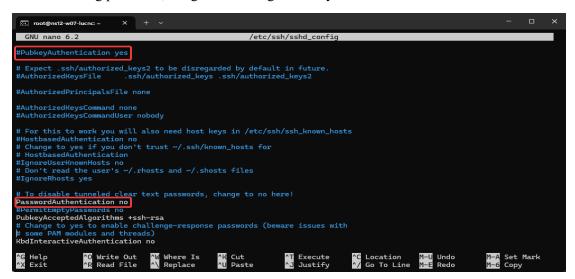
Failed to connect to https://changelogs.ubuntu.com/mota-release-lts. Check your Internet connection or proxy settings

The programs included with the Ubuntu system are free software; the exact distribution terms for each program are described in the individual files in /usr/share/doc/*copyright.

Ubuntu comes with ABSOLUTELY NO WARRANTY, to the extent permitted by applicable lam.

root@ms12-w07-lucnc:~#
```

- Tắt SSH bằng password, chỉ giữ cơ chế login với key và restart sshd để bảo mật:



- Chạy lệnh để xem thông tin ổ đĩa: lsblk

```
root@ns12-w07-lucnc:~# lsblk
NAME
        MAJ:MIN RM
                    SIZE RO TYPE MOUNTPOINTS
                 0 89.4M
                           1 loop /snap/lxd/31333
loop0
          7:0
                           1 loop /snap/core20/1623
loop1
          7:1
                 0 63.2M
                           1 loop /snap/lxd/23541
loop2
          7:2
                 0
                     103M
                           1 loop /snap/snapd/17029
loop3
          7:3
                  0
                      48M
         11:0
                  1
                           0 rom
sr0
                       4M
vda
        252:0
                 0
                    40G 0 disk
  vda1
        252:1
                  0 39.9G
                           0 part
  vda14 252:14
                  Θ
                       4M
                           0 part
  vda15 252:15
                 Θ
                     106M
                           0 part
                                   /boot/efi
```

Phần 2. Cài đặt và thiết lập cPanel/WHM

2.1 Đăng ký cPanel Trial

2.1.1 Tải về cPanel

- -Yêu cầu: Đăng ký bản dùng thử (trial) của cPanel.
- Lưu ý: Bản trial cho phép sử dụng cPanel miễn phí trong 15 ngày, phù hợp để thử nghiệm trong lab.
- Cách thực hiện:
- +Đảm bảo máy ảo đã được gán IP WAN (45.122.223.89) và kết nối Internet.
- +Truy cập SSH vào máy ảo bằng lệnh: ssh root@45.122.223.89.
- +Cài đặt cPanel bằng script chính thức:
- cd /home && curl -o latest -L https://securedownloads.cpanel.net/latest && sh latest

+ Quá trình cài đặt khoảng 15'. Sau khi cài đặt hoàn tất, sẽ nhận được thông báo đăng nhập.

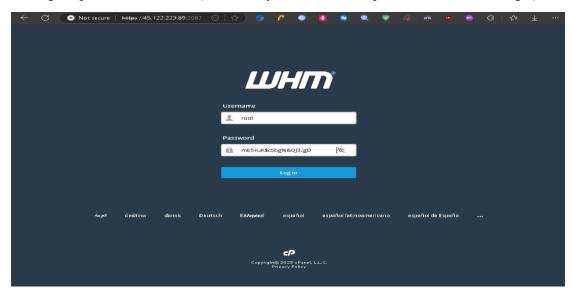
2.1.2 Đăng ký tài khoản cPanel Trial

- * Cách thực hiện:
- -Mở trình duyệt, nhập https://45.122.223.89:2087.
- -Đăng nhập bằng tài khoản root (username: root, password: mật khẩu của máy ảo) để không phải cấp quyền quản trị cho các user khác:
- +Root ban đầu chưa có password, đổi lại bằng lệnh:

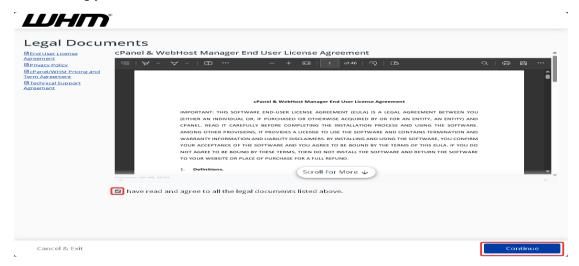
root@45-122-223-89:~# passwd

```
root@45-122-223-89:~# passwd
Changing password for the user "root" ...
Changing password for "root".
New UNIX password:
Retype new UNIX password:
passwd: The system has successfully updated all authentication tokens.
The system has updated the password for the following service: system
```

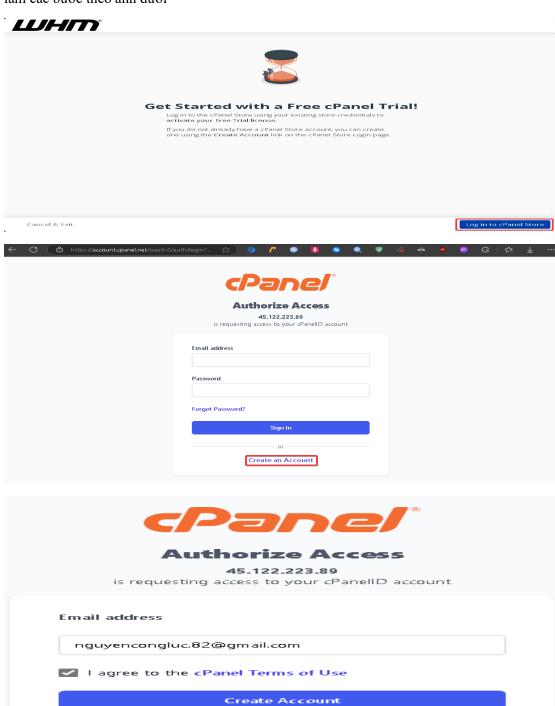
+ Đăng nhập với tài khoản root (Restart máy lại để root nhận password mới nếu lỗi login)



+ Nhấn đồng ý điều khoản và Continue



- Tạo tài khoản cPanelID và kích hoạt bản trial cPanel:
- + Click vào Log in to cPanel Store để tạo tài khoản cPanelID liên kết với cPanel server và làm các bước theo ảnh dưới



Go Back



Authorize Access

45.122.223.89

is requesting access to your cPanelID account

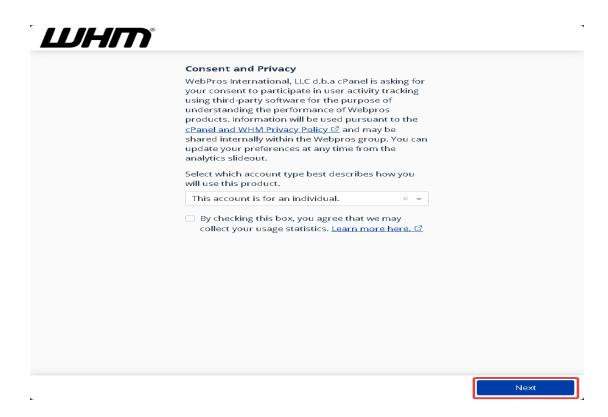
You are currently logged in as nguyencongluc.82@gmail.com

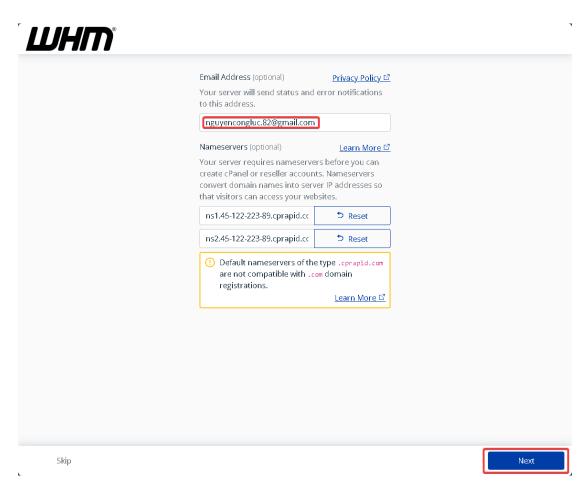
Allow Access

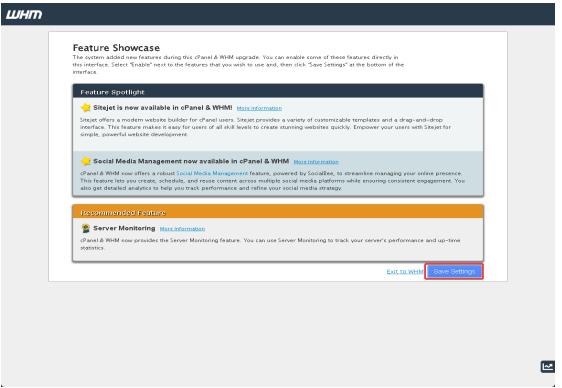
Sign In as a Different User

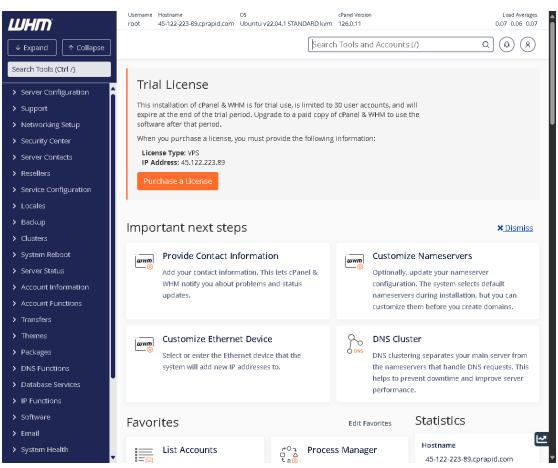












2.2 Tạo 1 hosting trên WHM cho domain

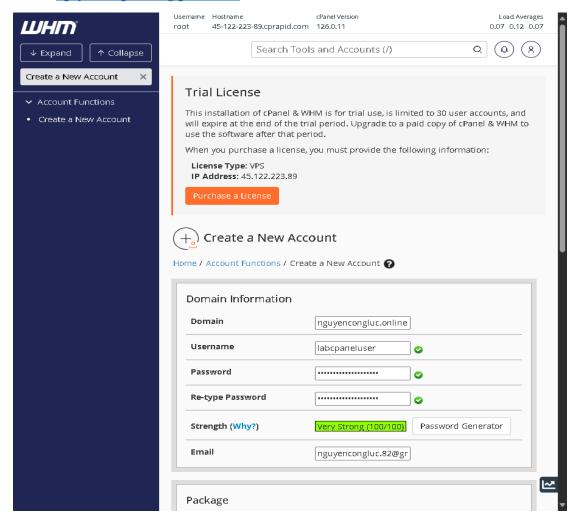
- Yêu cầu: Tạo một tài khoản hosting trên WHM cho domain chính nguyencongluc.online
- Giải thích: Hosting này sẽ liên kết với domain và cho phép quản lý qua cPanel(https://45.122.223.89:2083/) và Tài khoản dưới là một "gói hosting" gắn với domain nguyencongluc.online, username và password dùng để đăng nhập cPanel sau này.
- Cách thực hiện:
- +Đăng nhập WHM (https://45.122.223.89:2087) bằng tài khoản root (username: root, password: mật khẩu máy ảo)
- +Vào mục Account Functions > Create a New Account. (dùng thanh tìm kiếm ở góc trên trái nếu cần).
- +Điền thông tin:

Domain: Ví dụ nguyencongluc.online

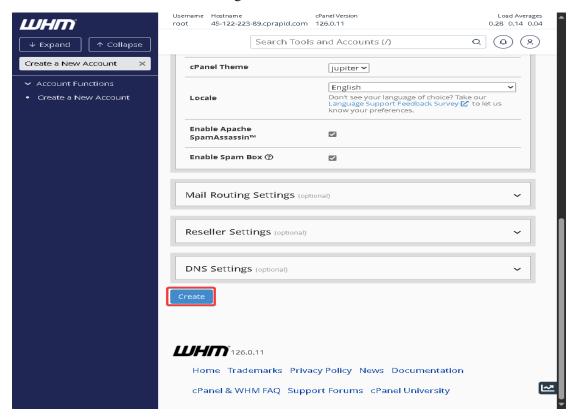
Username: Ví dụ labcpaneluser

Password: mE5+uK\$c5bg%&QJ3.:gD

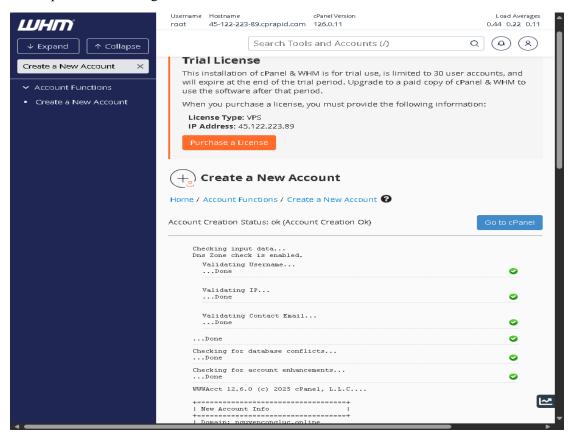
Email: nguyencongluc.82@gmail.com



+ Nhấn Create để tạo tài khoản hosting.



+ Kết quả tạo thành công:



Phần 3. Khám phá tính năng WHM và cPanel

3.1 Tìm hiểu tính năng tại trang quản trị WHM (port 2087)

- Yêu cầu: Truy cập và khám phá giao diện WHM qua https://45.122.223.89:2087.
- Giải thích: WHM là công cụ quản trị cấp cao, dùng để quản lý toàn bộ máy chủ, từ tài khoản hosting đến dịch vụ hệ thống.
- Cách thực hiện: Truy cập https://45.122.223.89:2087, đăng nhập bằng tài khoản root.
- Khám phá các tính năng chính:

Quản lý tài khoản:

"List Accounts": Xem danh sách tài khoản hosting đã tạo (như mydomain.com).

Thử "Terminate an Account" để xóa một tài khoản thử nghiệm.

Quản lý DNS:

"DNS Zone Editor": Thêm record A (ví dụ: sub.mydomain.com \rightarrow 45.122.223.89).

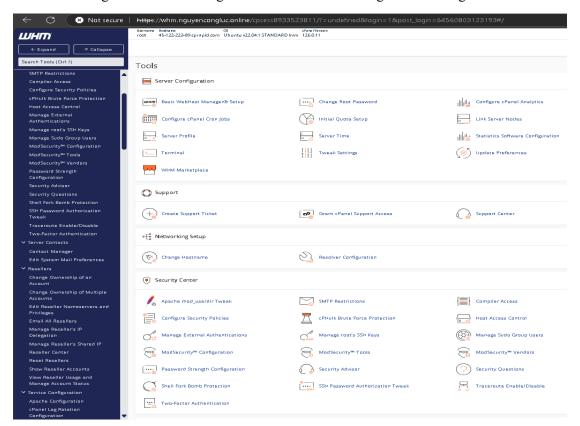
Quản lý dịch vụ:

"Service Manager": Kiểm tra trạng thái httpd, mysqld, thử khởi động lại một dịch vụ.

Bảo mật:

"Security Center" > "SSL/TLS Configuration": Xem cấu hình SSL.

- Ghi chú: Dùng thanh tìm kiếm ở góc trên trái để nhanh chóng tìm tính năng.



3.2 Tìm hiểu các tính năng tại trang dành cho khách hàng (port 2083)

- Yêu cầu: Truy cập và khám phá giao diện cPanel qua https://45.122.223.89:2083.
- Giải thích: cPanel là giao diện thân thiện cho khách hàng, giúp họ quản lý website, email, và cơ sở dữ liệu.
- Cách thực hiện: Truy cập https://45.122.223.89:2083, đăng nhập bằng thông tin tài khoản hosting (username: myuser, password: Pass123!).
- Khám phá các tính năng chính:

Domains:

Tao Addon domain

Quản lý, thêm, xóa, chỉnh sửa các record

File Manager:

Vào public_html, tạo file index.html với nội dung <h1>Hello</h1>.

Truy cập http://45.122.223.89 để kiểm tra.

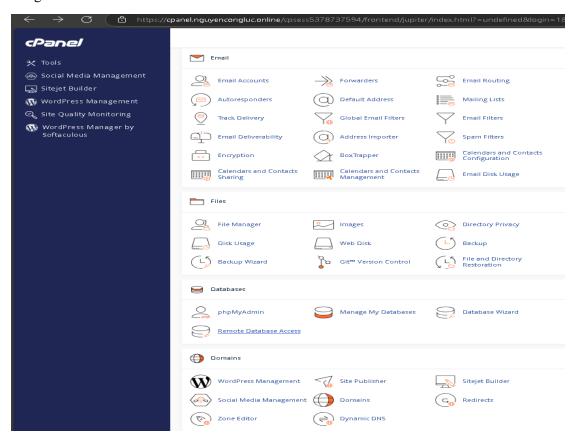
Databases:

"MySQL Databases": Tạo database mydb và user myuser.

"phpMyAdmin": Tạo bảng mẫu trong mydb.

Email Accounts:

Tạo email test@mydomain.com, truy cập webmail (https://45.122.223.89:2096) để thử gửi email.



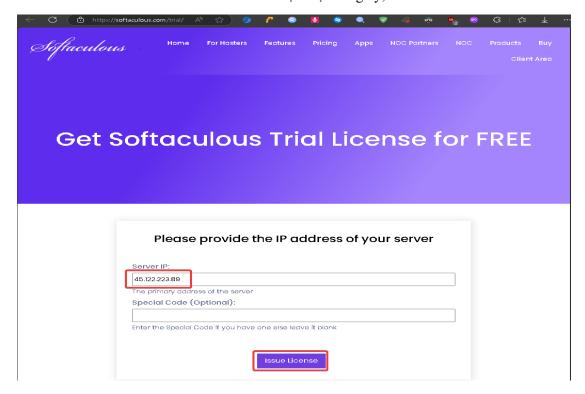
Phần 4. Cấu hình nâng cao

4.1 Đăng ký license trial Softaculous

- Mục tiêu: Thêm công cụ cài mã nguồn tự động vào cPanel.
- Giải thích: Softaculous giúp cài WordPress, Joomla, v.v. nhanh chóng mà không cần làm thủ công.

4.1.1 Chuẩn bị License Softaculous

- Nếu chưa có License Softaculous bạn có thể đăng ký dùng thử Softaculous tại trang chủ thông qua link bên dưới: https://softaculous.com/trial/
- Tại giao diện đăng ký, ở phần Server IP (Required) điền IP máy chủ:
- IP: 45.122.223.89 và nhấn Issue License để thực hiện đăng ký,



- Đăng ký, thành công sẽ nhận được thông báo như hình

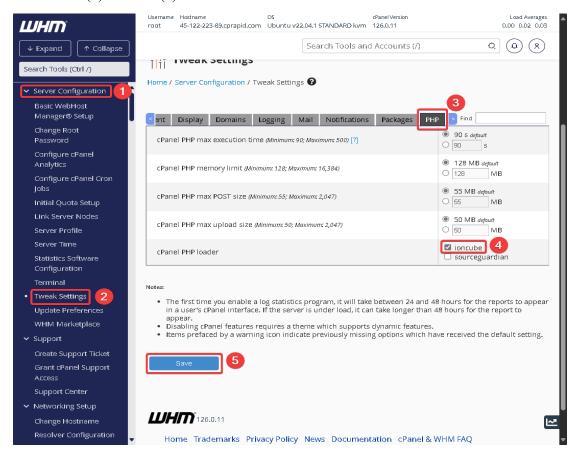


Please provide the IP address of your server

Issue License

4.1.2 Bật ionCube Loaders trên máy chủ

- Softaculous yêu cầu tính năng này để hoạt động
- Tại giao diện WHM, phần Server Configuration (1) => Tweak Settings (2) => PHP (3)
- => ioncube (4) => Save (5)



- Sau khi bật ionCube Loaders thành công, ta đi vào cài đặt Softaculous với các bước bên dưới

4.1.3 Tải và cài đặt Softaculous

- Sau khi đã SSH vào VPS thành công với user root, tải và cài đặt Softaculous bằng cách chạy các lệnh sau
- Tải script cài đặt từ trang chính thức của Softaculous:

wget -N https://files.softaculous.com/install.sh

root@45-122-223-89:~# wget -N https://files.softaculous.com/install.sh

- Phân quyền thực thi file cài đặt

chmod 755 install.sh

root@45-122-223-89:~# chmod 755 install.sh

- Chạy script để bắt đầu quá trình cài đặt:

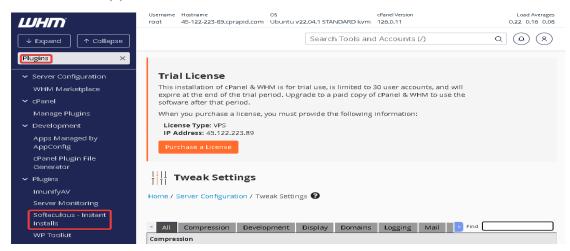
./install.sh

root@45-122-223-89:~# ./install.sh

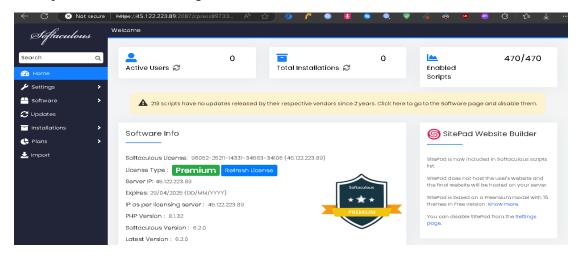
- Quá trình cài đặt sẽ diễn ra vài phút và cho kết quả thành công như bên dưới:

4.1.4 Kiểm tra Softaculous trên WHM/cPanel

- Để kiểm tra Softaculous, tại giao diện WHM vào phần **Plugins** (1) => **Softaculous** – **Instant installs** (2).



- Kết quả như ảnh là thành công:



4.2 Cài đặt tự động mã nguồn wordpress thông qua softaculous tại thư mục root

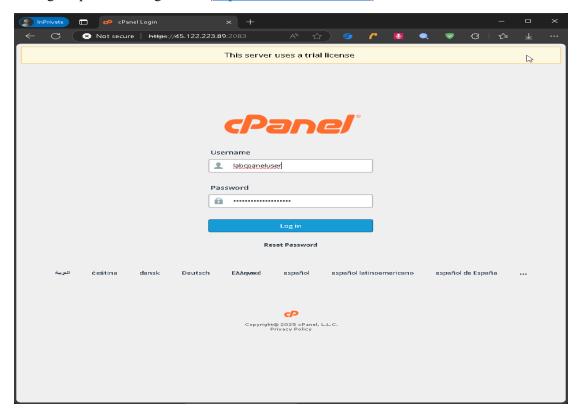
4.2.1 Cấu hình DNS Record

- Trong website nhà cung cấp trỏ bản ghi A từ domain nguyencongluc.online về IP server 45.122.223.89 để có thể truy cập wordpress từ domain này sau khi cấu hình.

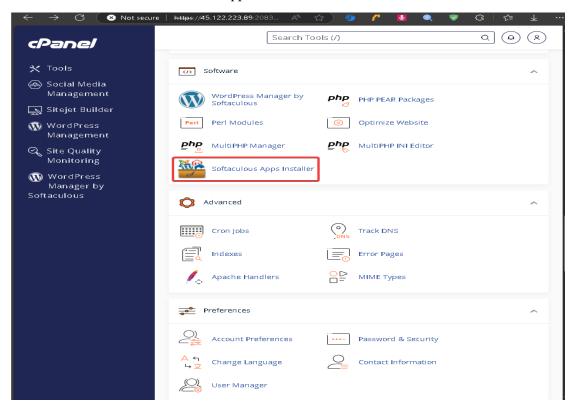
@ 45.122.223.89

4.2.2 Install WordPress

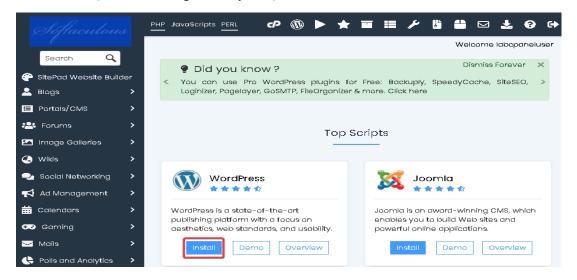
- Muc tiêu: Cài WordPress cho nguyencongluc.online với Softaculous
- Đăng nhập vào Hosting cPanel (https://45.122.223.89:2083).



- Chọn "Software" -> "Softaculous Apps Installer ".



- Chọn CMS (Content Management System) muốn cài đặt. Ví dụ: WordPress -> Install.



4.2.3 Cấu hình WordPress

- Cấu hình WordPress theo thông số sau:

Software Setup

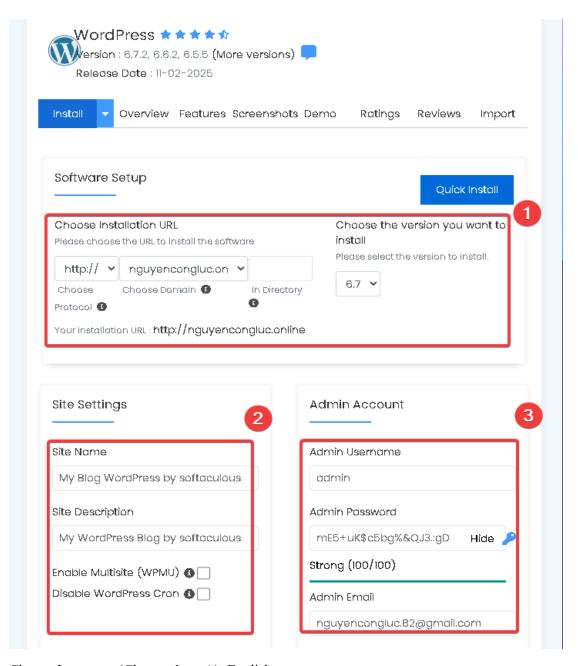
- Choose Protocol: chọn http:// (chọn https:// khi website có chứng chỉ SSL, nếu chưa có mà chọn https thì cũng không vấn đề gì, nó chỉ là hiển thị notsecure và vẫn truy vập qua được bằng http)
- Choose Domain: nguyencongluc.online chọn tên miền bạn muốn cài wordpress
- In Directory: chọn thư mục chứa dữ liệu hoặc có thể bỏ trống để dữ liệu vào trực tiếp folder public html: Bỏ trống vì đề yêu cầu là lưu vào public html.
- Chọn phiên bản WordPress : Chọn mới nhất

Site Settings

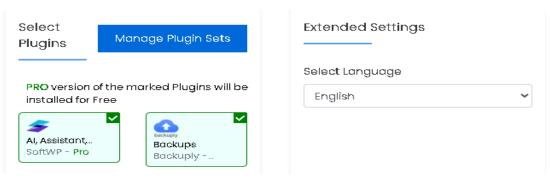
- Site name: Đặt tên cho website: My Blog WordPress by softaculous
- Site Description: Mô tả trang web của bạn: My WordPress Blog by softaculous
- Enable Multisite (WPMU): Cho phép bạn tạo và chạy nhiều trang web WordPress từ một bảng điều khiển WordPress duy nhất. : Trong lab không checked
- Disable WordPress Cron: Trang web WordPress của bạn có một hệ thống lập lịch tích hợp được gọi là wp-cron. Nó thực hiện các tác vụ nhạy cảm với thời gian như kiểm tra các bản cập nhật, xuất bản các bài đăng đã lên lịch, tự động tạo bản sao lưu thường xuyên, gửi email được kích hoạt, v.v. nếu trang web của bạn có nhiều lưu lượng truy cập, thì wp-cron sẽ được kiểm tra thường xuyên, điều này có thể ảnh hưởng đến hiệu suất trang web của bạn.: Trong lab không checked

Admin Account

- Admin Username: Tên quản trị vào link quản trị web: admin
- Admin Password: Mật khẩu quản trị vào link quản trị web: mE5+uK\$c5bg%&QJ3.:gD
- Admin Email: Mail quản trị trong link quản trị web và nhận thông tin của website: nguyencongluc.82@gmail.com

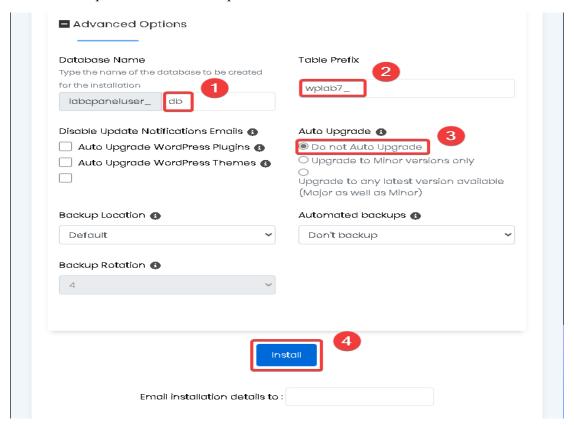


Choose Language (Chọn ngôn ngữ): English Select Plugin(s): (có thể bỏ qua)



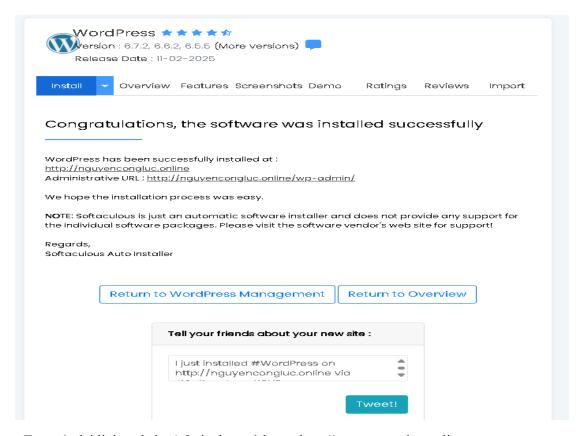
Advanced Options

- Database Name: Tên cơ sở dữ liệu: db
- Table Prefix: tố bảng (table prefix) là `wp_` hoặc `wp1_` hoặc thậm trí `wordpress_`, việc thay đổi tiền này sẽ làm tăng bảo mật để bảo vệ CSDL WordPress của bạn: Ở đây lab sử dụng wplab7
- Auto Upgrade: Chọn Do not Auto Upgrade để không cần nâng cấp lên version mới
- Backup Location: Vị trí lưu bản backup database
- Automated backups: Phần tự động backups này có thể theo ngày, tuần, tháng hoặc tùy chon khác.
- Backup Rotation: luot backups

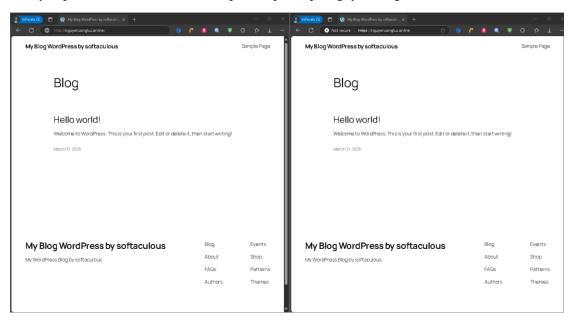


4.2.4 Kiểm tra kết quả

- Sau khi quá trình cài đặt Website WordPress với Softaculous thành công, sẽ có thông báo trên màn hình



- Truy cập lại link website ở 2 site http và https: http://nguyencongluc.online



4.3 Tạo email đảm bảo gửi/nhận được và đáp ứng đủ 3 record: SPF, DKIM và DMARC

- Yêu cầu: Tạo email và cấu hình 3 record DNS để đảm bảo gửi/nhận tốt.
- + SPF (Sender Policy Framework): Xác định máy chủ email nào được phép gửi thư thay mặt tên miền, giúp ngăn chặn giả mạo địa chỉ gửi.
- + DKIM (DomainKeys Identified Mail): Ký số email bằng khóa công khai để xác minh tính toàn vẹn và xác thực nguồn gửi.
- + DMARC (Domain-based Message Authentication, Reporting, and Conformance): Kết hợp SPF và DKIM, quy định cách xử lý email không đạt xác thực và cung cấp báo cáo về hoạt động gửi thư

4.3.1 Lấy thông tin SPF, DKIM trong cPanel

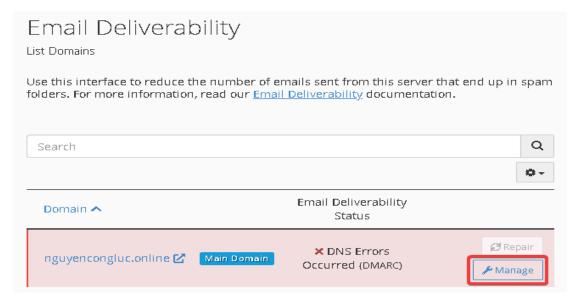
- Đăng nhập vào cPanel: Truy cập vào trang quản lý cPanel của hosting(https://45.122.223.89:2083) và đăng nhập bằng thông tin tài khoản.



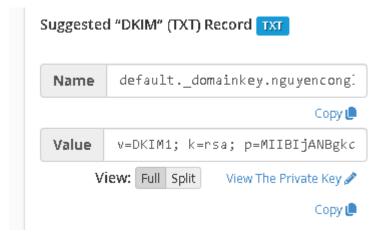
- Truy cập vào Email Deliverability:
- + Tại giao diện chính của cPanel, tìm đến mục Email và nhấn chọn Email Deliverability.
- + Hoặc có thể sử dụng ô tìm kiếm trên cPanel và nhập "Email Deliverability" để tìm nhanh.



- Chon domain cần cấu hình DKIM và SPF:
- + Tại giao diện Email Deliverability, sẽ thấy danh sách các tên miền đang sử dụng.
- + Chọn tên miền muốn cấu hình DKIM và SPF, sau đó nhấn Manage để tiếp tục.



- Sao chép giá trị DKIM và SPF.
- + Khi giao diện quản lý domain xuất hiện, bạn sẽ thấy các thông tin liên quan đến DKIM và SPF.
- + Bạn hãy sao chép các giá trị Name và Value của cả DKIM và SPF. Bạn sẽ cần những giá trị này ở bước sau, hãy đảm bảo sao chép toàn bộ chuỗi cho mỗi giá trị.

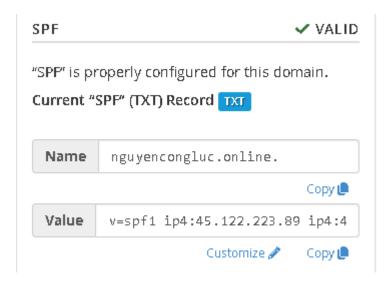


DKIM

Name: default._domainkey.nguyencongluc.online

Value: v=DKIM1; k=rsa;

 $p=MIIBIjANBgkqhkiG9w0BAQEFAAOCAQ8AMIIBCgKCAQEA6VdJeS/g8Q83fPppXn6\\H6F1rnbFF2h9s9mpUSJ3v1QR9TGKt7IkfpENt5zuWgpXKEeiMbjLH2AB9V0hl8d8xjAAF\\75nrFsZESmGQwP8/F+pqSredtqOx0xzoka2hGgUJMikY0DI6T8mhrjCJvYMNcMvYAUohIX0bIxi3ehgWTT6SgGjAREx+VTxznKRt6bv7VfTIzwWUDdd++uZk/3vJbHuRIEUg0zsFAn4syeewDsdUdM+NCyq8hx9PkT/W50giCdY9EHuxSxweNzLvxGEVq/efGrAKPpdu64cJ0XQDiJEoPPAeCuxvQREs4QLWGbUyf3Ev0TxSqSUWw7VuueLRZwIDAQAB;}$



SPF:

Name: nguyencongluc.online.

Value: v=spf1 ip4:45.122.223.89 ip4:45.122.223.81 ~all

(Lệnh này ip4:45.122.223.81 quy định máy chủ zimbra có thể gửi mail cho domain- cái này để vào cho đẹp chứ không cần cho lab này)

DMARD:(Tự cấu hình)

Name: _dmarc

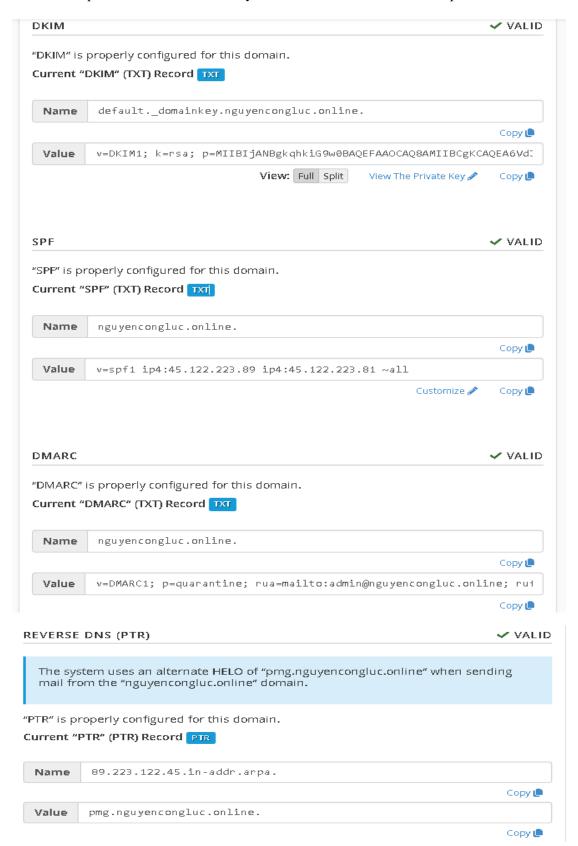
Valid: v=DMARC1; p=quarantine; rua=mailto:nguyencongluc.82@gmail.com; ruf=mailto:nguyencongluc.82@gmail.com; fo=1;

4.3.2 Cấu hình DNS Record trong trang quản trị domain

- Cấu hình record TXT cho DKIM:

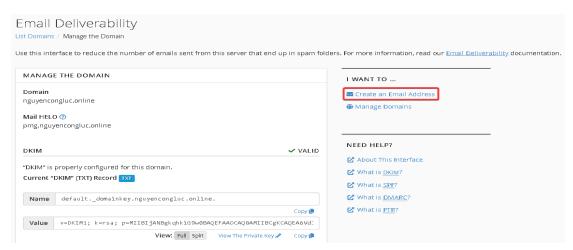
v=DKIM1; k=rsa; p=MIIBIjANBgkqhkiG9w0BAQEFAAOCAQ8AMIIBCgKCAQEA6VdJe S/g8Q83fPppXn6H6F1rnbFF2h9s9mpUSJ3v1QR9TGKt7lkfpENt5zuWgpXKEeiMbjL H2AB9V0hl8d8xjAAF75nrFsZESmGQwP8/F+pqSredtqOx0xzoka2hGgUJMikY0DI6T8 default._domainkey TXT mhrjCJvYMNcMvYAUohIX0bIxi3ehgWTT6SgGjAREx+VTxznKRt6bv7VfTIzwWUDdd+ +uZk/3vJbHuRIEUg0zsFAn4syeewDsdUdM+NCyq8hx9PkT/W50giCdY9EHuxSxweNz LvxGEVq/efGrAKPpdu64cJ0XQDiJEoPPAeCuxvQREs4QLWGbUyf3Ev0TxSqSUWw7V uueLRZwIDAQAB; - Cấu hình record TXT cho SPF: TXT v=spf1 ip4:45.122.223.89 ip4:45.122.223.81 ~all - Cấu hình DMARD: v=DMARC1; p=quarantine; rua=mailto:admin@nguyencongluc.online; ruf=mailto:ad _dmarc TXT 0 min@nguyencongluc.online; fo=1;

- Check kết quả bên Email Deliverability các cơ chế xác thực email đã chấp nhận:

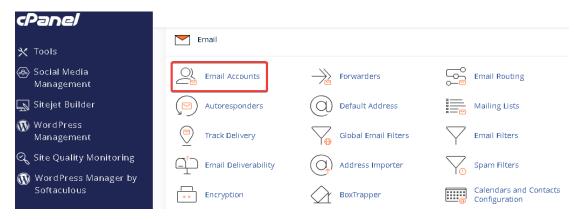


4.3.3 Tạo và đăng nhập tài khoản email

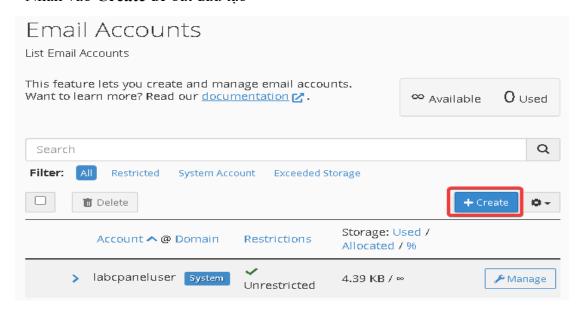
- Có thể tạo tài khoản với 2 cách:
- +Trong giao diện Email Deliverability > I want to ...> Create an Email Address để tạo tài khoản



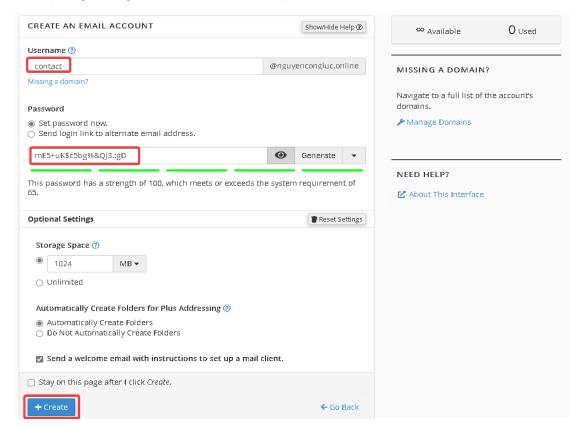
- Đăng nhập vào cPanel và chọn Email Accounts để vào giao diện tạo tài khoản



- Nhấn vào Create để bắt đầu tao

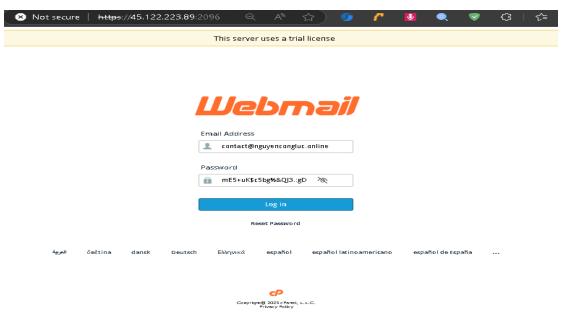


Tạo username và password cho email, Storage Space để mặc định là
 1GB(dung lượng lưu trữ cho tài khoản) và nhaasnt create để tạo

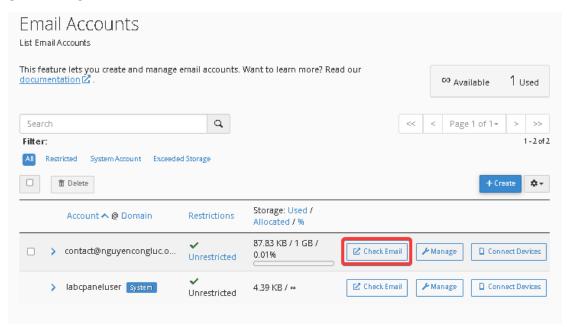


4.3.4 Kiểm tra việc gửi email qua lại trên cPanel

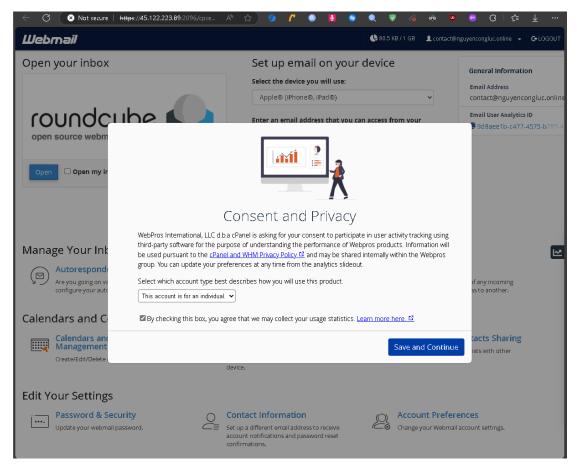
- Có 2 cách để vào giao diện gửi email của user:
- + Cách 1: Vào trang webmail của cPanel https://45.122.223.89:2096/. Nhập email đã tạo: contact@nguyencongluc.online, password: mE5+uK\$c5bg%&QJ3.:gD



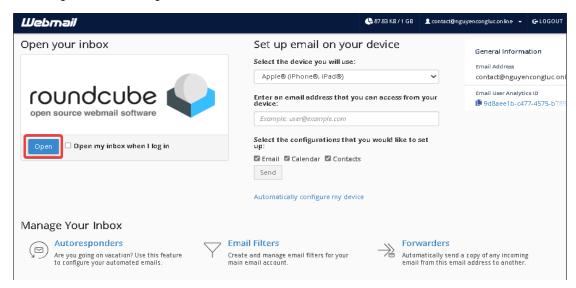
+ Cách 2: Trong web quản lý chung cPanel https://45.122.223.89:2083/ > Tools > Email > Email Accounts > danh sách tài khoản đã tạo > Check Email để vào giao diện gửi email



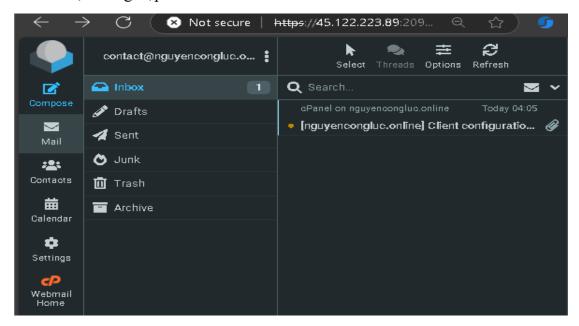
- Dù dùng cách nào thì cũng sẽ đến giao diện webmail như ảnh dưới, vàl ần đầu tiên sẽ có thông báo, checked chấp nhận chính sách và ấn Save and Continue.



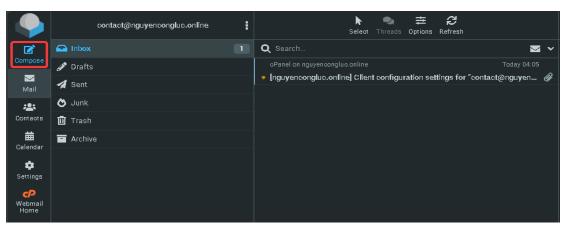
- Ấn Open để mở hộp thư



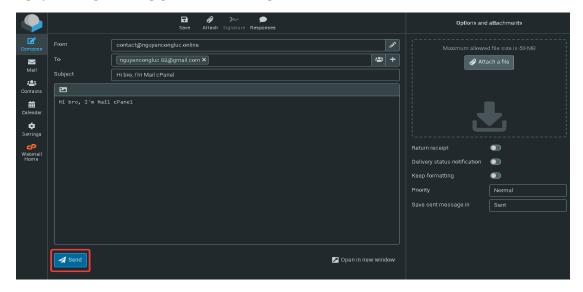
- Giao diện trong hộp thư



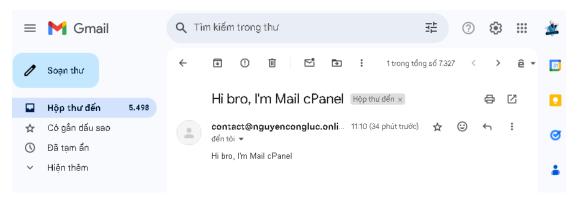
- Ân Compose để gửi email



* Tạo email từ contac@nguyencongluc.online và gửi đến nguyencongluc.82@gmail.com của gmail



- Mail đã nhận được bên Gmail

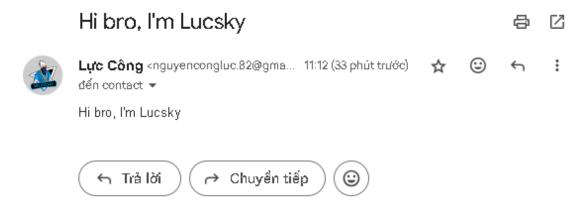


- Tất cả cơ chế xác thực SPF, DKIM, DMARC đều đã pass

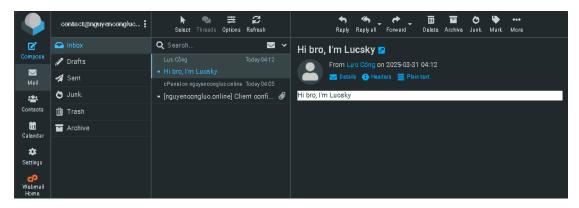
Thư gốc

ID thư	<b32e512d6b3640a62cc705a5e92ec765@nguyencongluc.online></b32e512d6b3640a62cc705a5e92ec765@nguyencongluc.online>
Tạo lúc:	lúc 11:10 31 tháng 3, 2025 (Đã gửi sau 3 giây)
Từ:	contact@nguyencongluc.online
Đến:	nguyencongluc.82@gmail.com
Tiêu đề:	Hi bro, I'm Mail cPanel
SPF:	PASS với IP 45.122.223.89 Hãy tìm hiểu thêm
DKIM:	'PASS' với miền nguyencongluc.online Tim hiểu thêm
DMARC:	'PASS' Tìm hiểu thêm

* Từ Gmail gửi ngược lại đến webmail của cPanel:



- Bên webmail của cPanel đã nhận

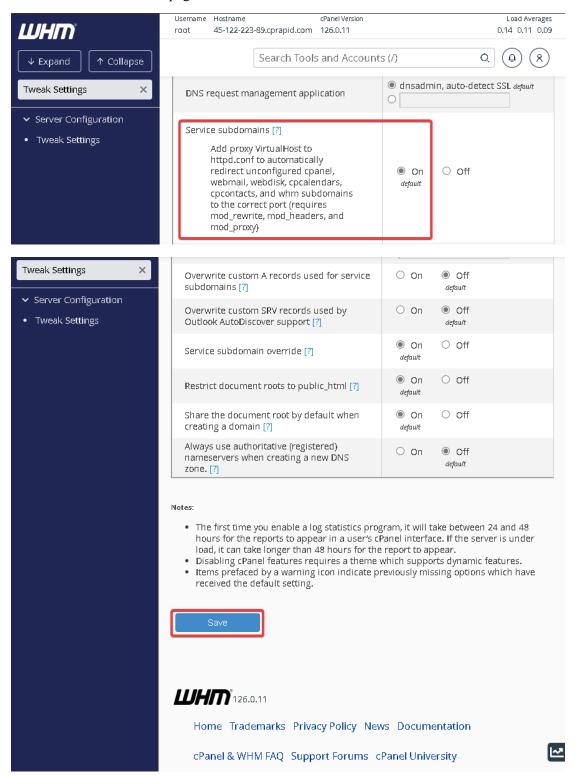


4.4 Tìm hiểu và cấu hình Service and Proxy Subdomains cho các dịch vụ của cPanel

- Tài liệu: https://docs.cpanel.net/knowledge-base/general-systems-administration/service-and-proxy-subdomains/
- Ý nghĩa: Proxy service cho phép dùng tên miền (subdomain ví dụ whm.nguyencongluc.online) thay vì IP và port (ví dụ: https://45.122.223.89:2083) để truy cập, vừa chuyên nghiệp hơn vừa dễ nhớ. Lưu ý: Không sử dụng 45-122-223-89.cprapid.com vì domain này không khác gì phải nhớ IP, chỉ dùng tạm thời để truy cập WHM/cPanel trước khi cấu hình domain chính thức.
- Cơ chế: cPanel tự động tạo các subdomain proxy (như whm.mydomain.com, cpanel.mydomain.com, webmail.mydomain.com) và ánh xạ chúng đến các port tương ứng (2083 cho cPanel, 2087 cho WHM, 2096 cho Webmail) thông qua Apache.
- Kết quả mong muốn: Truy cập dịch vụ qua subdomain như cpanel.mydomain.com, whm.mydomain.com, webmail.mydomain.com.

4.4.1 Cài đặt

- The Service subdomains setting đã được bật bởi mặc định trong WHM (https://45.122.223.89:2087) » Home » Server Configuration » Tweak Settings
- » Click the "Domains" tab » Scroll down to the "Service subdomains" option. » Set On » Scroll to the bottom of the page » Click Save button



4.4.2 Thêm bản ghi DNS Record tại website nhà cung cấp domain

- Thêm 3 bản ghi A:
- + cpanel A 45.122.223.89
- + webmail A 45.122.223.89
- + whm A 45.122.223.89

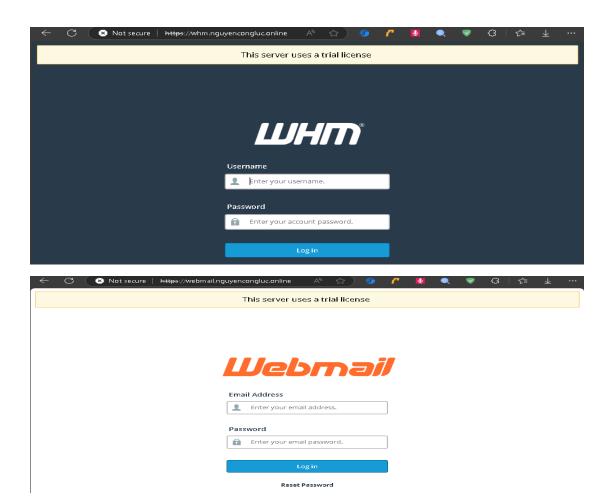
cpanel	A	45.122.223.89	0
webmail	A	45.122.223.89	0
whm	A	45.122.223.89	0

4.4.3 Kiểm tra:

- Người dùng có thể truy cập cPanel, WHM và Webmail bằng các tên miền phụ dịch vụ sau:
- * Giao diện truy cập:

Interfa ce	Service subdomain	Secure port	Non-secure port
cPanel	https://cpanel.nguyencon	https://nguyencongluc.	http://nguyenconglu
	gluc.online	online:2083	c.online:2082
WHM	https://whm.nguyencong	https://nguyencongluc.	http://nguyenconglu
	luc.online Note: SSL only secures the whm service subdomain for resellers.	online:2087	c.online:2086
Webma	https://webmail.nguyenc	https://nguyencongluc.	http://nguyenconglu
il	ongluc.online	online:2096	c.online:2095

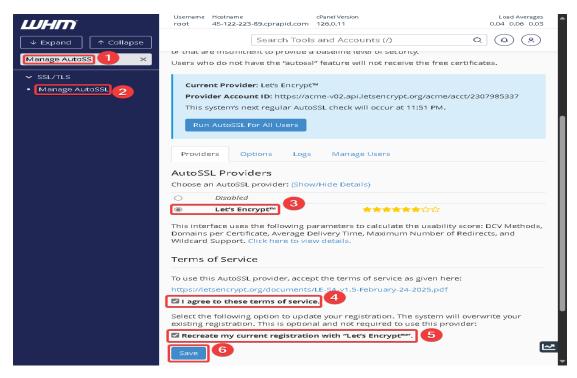
Service	Service subdomain	Secure port	Non-secure port
AutoCo	https://autoconfig.nguyen	https://nguyenconglu	http://nguyenconglu
nfig	congluc.online	c.online:443	c.online:443
Autodis	https://autodiscover.nguy	https://nguyenconglu	http://nguyenconglu
cover	encongluc.online	c.online:443	c.online:443
<u>CalDA</u>	https://cpcalendars.nguye	https://nguyenconglu	http://nguyenconglu
<u>V</u>	ncongluc.online	c.online:2080	c.online:2079
<u>CardD</u>	https://cpcontacts.nguyen	https://nguyenconglu	http://nguyenconglu
<u>AV</u>	congluc.online	c.online:2080	c.online:2079
Web	https://webdisk.nguyenco	https://nguyenconglu	http://nguyenconglu
Disk	ngluc.online	c.online:2078	c.online:2077



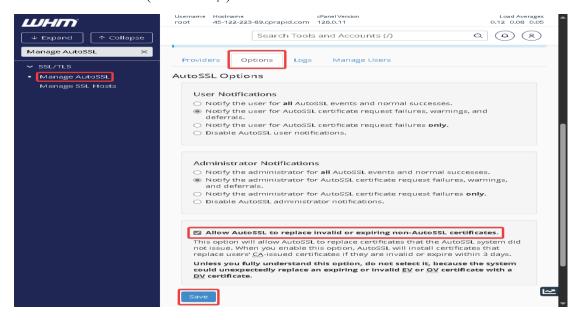
4.5 Cấu hình và cài đặt SSL thông qua tính năng AutoSSL của cPanel.

4.5.1 Bât AutoSSL

- Trong thanh tìm kiếm WHM (https://whm.nguyencongluc.online), gõ "Manage AutoSSL" và chọn **Manage AutoSSL**
- + Trong tab Providers, chọn "Let's Encrypt" làm nhà cung cấp (nếu chưa chọn).
- + Tích vào ô "I agree to the Let's Encrypt Terms of Service" (nếu yêu cầu)
- + Tích vào ô "Recreate my current registration with "Let's EncryptTM" (nếu yêu cầu)
- + Nhấn Save để lưu cấu hình.



- Trong tab **Options**, bật tùy chọn **Allow AutoSSL to replace invalid or expiring non-AutoSSL certificates** (nếu chưa bật).

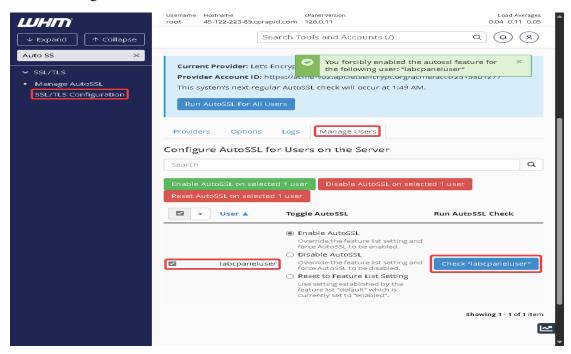


4.5.2 Chạy AutoSSL cho domain và kiểm tra kết quả

- Chuyển sang tab Manage Users.
- Tìm tài khoản hosting liên quan đến nguyencongluc.online (username như labcpaneluser đã tạo ở bước trước).

Nhấn nút Check "username" hoặc Run AutoSSL bên cạnh tài khoản đó.

Chờ quá trình chạy (thường mất vài phút). WHM sẽ kiểm tra domain, cấp chứng chỉ SSL và cài đặt tự động.



- Vì mặc định AutoSSL sẽ bật sẵn nên subdomain cpanel.nguyencongluc.online đã có SSL



- Sau thao tác bật lại AutoSSL thì https://webmail.nguyencongluc.online/ cũng sẽ có SSL

